

PHỤ LỤC

Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Stt	Tên nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I	Tăng cường công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh				
1	Tham mưu ban hành Kế hoạch đẩy mạnh thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 3	Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; Các tổ chức tín dụng trên địa bàn	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh được ban hành	Tháng 12/2025
2	Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về các chủ trương của Đảng, chính sách tín dụng của Nhà nước phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn đến tổ chức, cá nhân và nhân dân, bảo đảm chính sách được triển khai đồng bộ, hiệu quả để khách hàng nắm bắt và tiếp cận nguồn vốn tín dụng kịp thời. Đẩy mạnh truyền thông những cách làm hay, sáng tạo trong cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 3; Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; Các tổ chức tín dụng trên địa bàn; Các cơ quan báo chí trên địa bàn	Các chương trình, kế hoạch truyền thông; Số lượng các ấn phẩm báo chí	Thường xuyên
3	Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã, phường	Ủy ban nhân dân các xã, phường	Các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn; Các tổ chức tín dụng trên địa bàn	Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo	Tháng 01/2026
4	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức tín dụng trên địa bàn trong việc cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn theo đúng quy định của pháp luật	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 3	Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; Các tổ chức tín dụng trên địa bàn	Số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra, các buổi làm việc đối với các tổ chức tín dụng trên địa bàn	Thường xuyên

Stt	Tên nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
5	<p>Phối hợp tổ chức các Chương trình Kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp định kỳ năm để ngân hàng tìm kiếm được khách hàng tiềm năng với phương án, dự án kinh doanh tiềm năng trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; các khách hàng trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn tìm được nguồn vốn ưu đãi phù hợp từ các tổ chức tín dụng trên địa bàn; đồng thời, các bên có cơ hội trao đổi, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn tiếp cận nguồn vốn tín dụng</p>	<p>Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 3</p>	<p>Các tổ chức tín dụng trên địa bàn</p>	<p>Các Chương trình, Hội nghị</p>	<p>Định kỳ năm</p>
II	<p>Hoàn thiện cơ chế, chính sách; nâng cao trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị liên quan trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn</p>				
1	<p>Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tăng cường mở rộng tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là chính sách cho vay ưu tiên đối với các dự án, phương án sản xuất theo mô hình liên kết, liên kết chuỗi giá trị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn; công khai, minh bạch các chính sách, thủ tục hồ sơ, điều kiện cho vay, lãi suất cho vay từng thời kỳ; đẩy mạnh việc đơn giản hóa quy trình, thủ tục xét duyệt, tạo điều kiện thuận lợi, dễ dàng cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng. Nâng cao hiệu quả thẩm định và đánh giá mức độ tín nhiệm khách hàng để xem xét cho khách hàng vay trên cơ sở không có bảo đảm bằng tài sản (đối với sản xuất nông nghiệp theo mô hình liên kết; sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn,...) trên cơ sở quản lý dòng tiền và theo các quy định của pháp luật</p>	<p>Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 3</p>	<p>Các tổ chức tín dụng trên địa bàn</p>	<p>Các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo được ban hành; số lượng các tổ chức, cá nhân được vay vốn</p>	<p>Thường xuyên</p>

Stt	Tên nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
2	Tham mưu rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách của tỉnh về hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn và nông dân về khoa học kỹ thuật, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, thông tin thị trường và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Số lượng các chính sách của tỉnh được rà soát, sửa đổi, bổ sung	Thường xuyên
3	Rà soát, bổ sung kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp, xác định sản phẩm nông nghiệp chủ lực và các vùng sản xuất trọng điểm của tỉnh; hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai quy hoạch nông nghiệp, phát triển cây trồng, vật nuôi trên địa bàn phù hợp với quy hoạch chung của tỉnh và theo quy định hiện hành	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quy hoạch phát triển ngành nông nghiệp trên địa bàn được sửa đổi, bổ sung; Văn bản hướng dẫn các xã, phường triển khai thực hiện Quy hoạch được ban hành	Tháng 12/2025
4	Đẩy mạnh triển khai việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn theo chỉ đạo của Chính phủ, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 3; Các sở, ban, ngành tỉnh; Các tổ chức tín dụng trên địa bàn	Số lượng các văn bản chỉ đạo, triển khai; các báo cáo kết quả triển khai	Thường xuyên
5	Đẩy mạnh thực hiện công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; hỗ trợ các hộ gia đình, hợp tác xã, chủ trang trại và các đối tượng khác xây dựng dự án, phương án sản xuất nông nghiệp có hiệu quả làm cơ sở cho các tổ chức tín dụng cho vay vốn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Số lượng các hộ gia đình, hợp tác xã, chủ trang trại và các đối tượng khác được hỗ trợ	Thường xuyên

Stt	Tên nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
6	Chỉ đạo, triển khai việc thực hiện quy định về các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được hưởng chính sách tín dụng; quy định về tiêu chí xác định dự án, phương án sản xuất kinh doanh ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp; quy định về tiêu chí xác định kinh tế trang trại; việc xác định dự án, phương án sản xuất kinh doanh sản phẩm nông nghiệp hữu cơ và dự án, phương án sản xuất kinh doanh sản phẩm nông nghiệp đáp ứng tiêu chí về kinh tế tuần hoàn theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Số lượng các văn bản chỉ đạo, triển khai được ban hành	Sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
7	Đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, tạo điều kiện cho các đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách hoàn thiện hồ sơ vay vốn, nâng cao giá trị khoản vay và khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng	Ủy ban nhân dân các xã, phường	Các sở, ban, ngành tỉnh	Số lượng các tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Thường xuyên
8	Chỉ đạo, triển khai thực hiện việc không thu phí chứng thực hợp đồng thế chấp tài sản và phí đăng ký giao dịch bảo đảm theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; Các tổ chức tín dụng trên địa bàn	Văn bản chỉ đạo, triển khai được ban hành	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp
9	Đẩy mạnh triển khai chính sách hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường, xúc tiến thương mại và phát triển hệ thống phân phối trong khâu tiêu thụ đối với các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh	Sở Công thương	Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; Các tổ chức tín dụng trên địa bàn	Số lượng tổ chức, cá nhân được hỗ trợ	Thường xuyên

Stt	Tên nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Kết quả/sản phẩm	Thời gian hoàn thành
III	Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp hỗ trợ các tổ chức tín dụng xử lý nợ trong quá trình cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn				
1	Tăng cường hỗ trợ các tổ chức tín dụng trên địa bàn trong công tác thu hồi nợ, xử lý các khoản nợ xấu của các khách hàng chây ì, không thanh toán nợ đúng hạn trong quá trình cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn	Ủy ban nhân dân các xã, phường	Các sở, ban, ngành tỉnh Các tổ chức tín dụng trên địa bàn	Số lượng các khoản nợ quá hạn, nợ xấu được thu hồi	Thường xuyên
2	Chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan kiểm tra, xác nhận tính hợp pháp của hồ sơ, số liệu đề nghị khoan nợ của chi nhánh tổ chức tín dụng, quỹ tín dụng nhân dân; tổng hợp Danh sách khách hàng đề nghị khoan nợ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 3	Sở Tài chính; Các tổ chức tín dụng trên địa bàn	Danh sách khách hàng đề nghị khoan nợ	Khi phát sinh hồ sơ đề nghị khoan nợ
3	Tham mưu ban hành văn bản thông báo tình trạng thiên tai, dịch bệnh gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp trên phạm vi rộng; làm căn cứ để các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện chính sách giữ nguyên nhóm nợ, khoan nợ và cho vay mới theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, khoản 6 Điều 1 Nghị định số 116/2018/NĐ-CP và khoản 10 Điều 1 Nghị định số 156/2025/NĐ-CP	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường.	Văn bản thông báo	Khi xảy ra tình trạng thiên tai, dịch bệnh gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp trên phạm vi rộng
4	Tham mưu bố trí ngân sách tỉnh để thực hiện cấp số lãi tổ chức tín dụng không thu được do khoan nợ theo quy định. Trong trường hợp ngân sách tỉnh khó khăn, tham mưu báo cáo đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ cấp số lãi tổ chức tín dụng không thu được do khoan nợ theo quy định và tham mưu phân bổ kinh phí trung ương bổ sung	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Số tiền ngân sách địa phương được phê duyệt hoặc Báo cáo; Quyết định phân bổ kinh phí	Khi phát sinh